

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**QUẬN HOÀNG MAI**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Số: **342/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hoàng Mai, ngày 30 tháng 06 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **389/2022/TLST-VHNGĐ** ngày 07/6/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**\* Người yêu cầu giải quyết:** Anh **Lê Minh T** – sinh năm 1992.

*ĐKHKT: Tổ 17 phường N, quận Long Biên, Hà Nội.*

*Chỗ ở: Số nhà 17 ngách 268/21 đường N, tổ 17 phường N, quận Long Biên, Hà Nội.*

Và chị **Trần Ngọc Q** – sinh năm 1992.

*ĐKHKT: Đ, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội.*

*Chỗ ở: Số nhà 54 ngõ 39 Đ, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tình cảm:** Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 13/11/2018 tại UBND phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay anh T và chị Q cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh T và chị Q đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T và chị Q theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[2] Về con chung:** Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng xác nhận không có

con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**[4] Về nợ chung:** Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng xác nhận không có nợ chung.

**[5] Về lệ phí:** Anh Lê Minh T tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày (ngày 21/6/2022), kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Anh Lê Minh T và chị Trần Ngọc Q cùng xác nhận không có nợ chung.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Lê Minh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí anh Lê Minh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0050221 ngày 07/06/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – TP Hà Nội.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- TAND TP Hà Nội;
- UBND phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội (ĐKKH số 116 ngày 13/11/2018);
- THADS Q. Hoàng Mai;
- Đương sự và Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thu Hiền.**

